

Số: 01/2018/QĐST-VDS

Ngày: 21/9/2018

“V/v yêu cầu xác định con cho cha”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

Với tHnh phần giải quyết việc dân sự:

- *Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Xuân Trường - Thẩm phán.
- *Thư ký phiên họp:* Ông Bùi Ngọc Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên họp:* Bà Dương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2018/TLST-VDS ngày 28/8/2018 về việc “Yêu cầu xác định con cho cha” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2018/QĐST-VDS ngày 10/9/2018 giữa:

Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Mạnh C** - sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn TN, xã TK, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên họp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Hoàng Thị T** - sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn AK, xã BS, huyện AT, tỉnh Hưng Yên.

Có mặt tại phiên họp.

- Anh **Nguyễn Duy Đ** - sinh năm 1990.

Địa chỉ: phường KG, quận TX, tHnh phố H Nội.

Vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Cháu **Nguyễn Thanh H** - sinh ngày 18/12/2011.

Địa chỉ: Thôn AK, xã BS, huyện AT, tỉnh Hưng Yên.

Người giám hộ cho cháu H: Chị **Hoàng Thị T** - sinh 1988.

Địa chỉ: Thôn AK, xã BS, huyện AT, tỉnh Hưng Yên.

Chị T có mặt tại phiên họp.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu ngày 17/7/2018 và bản tự khai, biên bản lấy lời khai, anh **Nguyễn Mạnh C** là người yêu cầu trình bày: Từ năm 2010, anh và chị **Hoàng Thị T**, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn AK, xã BS, huyện AT, tỉnh Hưng Yên yêu nhau, chung sống như vợ chồng và có quan hệ tình cảm với nhau, nhưng do bất

đồng về quan điểm sống nên đã chia tay. Tháng 10/2011, chị T kết hôn với anh Nguyễn Duy Đ, sau đó chị sinh con gái và đăng ký khai sinh cho cháu là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 18/12/2011, khai cha đẻ là Nguyễn Duy Đ và mẹ đẻ là Hoàng Thị T trong giấy khai sinh. Năm 2013, chị T và anh Đ ly hôn. Do anh và chị T vẫn còn tình cảm với nhau nên đã quay lại chung sống và đăng ký kết hôn vào ngày 28/12/2015. Trong quá trình chung sống anh và chị T luôn làm tròn trách nhiệm là người cha, người mẹ để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H đảm bảo về mọi mặt, cháu H lớn lên anh thấy có nhiều nét giống anh nên anh nghĩ cháu H là con đẻ của anh và đi giám định ADN giữa anh và cháu H, kết quả xét nghiệm ADN tại Trung tâm dịch vụ phân tích di truyền MY DNA ở H Nội đã kết luận anh và cháu Nguyễn Thanh H có quan hệ huyết thống cha - con với xác suất quan hệ 99,9999%. Ngoài ra, giữa anh Đ và cháu H cũng xét nghiệm ADN, kết quả xét nghiệm của Trung tâm dịch vụ phân tích di truyền MY DNA ở H Nội kết luận giữa anh Nguyễn Duy Đ và cháu Nguyễn Thanh H không có quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 100%. Với kết quả xét nghiệm ADN anh khẳng định cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 18/12/2011 do chị Hoàng Thị T sinh ra là con đẻ của anh. Để đảm bảo quyền lợi của anh và cháu Nguyễn Thanh H, anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xác định cháu Nguyễn Thanh H do chị Hoàng Thị T sinh ra là con đẻ của anh theo quy định của pháp luật để anh làm thủ tục đăng ký khai sinh lại cho cháu H có cha đẻ mang tên anh trong giấy khai sinh của cháu H. Anh đề nghị Tòa án chấm dứt các quyền và nghĩa vụ giữa anh Đ và cháu H theo quy định của pháp luật.

Chị Hoàng Thị T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người giám hộ cho cháu Nguyễn Thanh H trình bày: Chị và anh C yêu nhau từ năm 2010 và có quan hệ tình cảm với nhau. Sau đó chị kết hôn với anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1990, địa chỉ: phường KG, quận TX, thành phố Hà Nội vào tháng 10/2011. Khi yêu anh Đ, chị cũng có quan hệ tình dục với anh Đ nhiều lần nên chị không biết là chị đã có thai với anh C hay với anh Đ. Khi sinh con chị và anh Đ là vợ chồng hợp pháp nên đã đặt tên con là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 18/12/2011, khai cha đẻ là Nguyễn Duy Đ và mẹ đẻ là Hoàng Thị T trong giấy khai sinh của cháu H. Năm 2013 chị và anh Đ thuận tình ly hôn và chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu H. Năm 2015, chị kết hôn với anh C, chị và cháu H về ở cùng với anh C, cháu H lớn lên ngày càng có nhiều nét giống anh C nên anh C và mọi người trong gia đình đều nghĩ cháu H do chị sinh ra là con đẻ của anh C. Năm 2017, anh C và cháu H đi giám định ADN đã kết luận anh C và cháu H có quan hệ huyết thống cha - con với xác suất quan hệ 99,9999%. Nay anh C yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Thanh H do tôi sinh ra là con đẻ của anh Nguyễn Mạnh C, chị hoàn toàn nhất trí. Chị đề nghị Tòa án chấm dứt các quyền và nghĩa vụ giữa anh Đ và cháu H theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Duy Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Năm 2011, anh và chị T đăng ký kết hôn tại UBND phường KG, quận TX, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 28/12/2011. Đến năm 2013, do cuộc sống chung không có hạnh phúc nên anh và chị T đã thuận tình ly hôn. Nay anh C yêu cầu Tòa án xác định cháu

Nguyễn Thanh H là con đẻ của anh Nguyễn Mạnh C, anh hoàn toàn nhất trí và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Tòa án áp dụng: Khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận đơn yêu cầu xác định con cho cha của anh Nguyễn Mạnh C. Xác định cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 18/12/2011 do chị Hoàng Thị T sinh ra là con đẻ của anh Nguyễn Mạnh C. Anh Nguyễn Mạnh C phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp Tòa án nhân dân huyện Bình Giang nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Mạnh C có địa chỉ tại thôn TN, xã TK, huyện BG, tỉnh Hải Dương có đơn yêu cầu xác định con cho cha. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của anh C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.

[2] Về quan hệ pháp luật: Anh Nguyễn Mạnh C có đơn yêu cầu xác định cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 18/12/2011 do chị Hoàng Thị T sinh ra là con đẻ của anh. Căn cứ khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là việc dân sự yêu cầu xác định con cho cha theo quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình.

[3] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Duy Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có lời khai và đơn đề nghị giải quyết vắng mặt lưu hồ sơ. Căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[4] Về yêu cầu xác định con cho cha của anh Nguyễn Mạnh C:

Các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự thể hiện: Chị Hoàng Thị T kết hôn với anh Nguyễn Duy Đ vào ngày 26/10/2011. Ngày 28/12/2011 chị Hoàng Thị T sinh con và đặt tên là Nguyễn Thanh H, lúc này chị T và anh Đ là vợ chồng hợp pháp nên khi đăng ký khai sinh cho cháu H đã khai tên cha đẻ là Nguyễn Duy Đ, mẹ đẻ là Hoàng Thị T trong giấy khai sinh số 84/2012, quyển số 01/2012 do UBND phường KG, quận TX, thành phố Hà Nội cấp. Sau đó anh Đ và chị T đã ly hôn theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 62/2013/QĐST-HNGĐ ngày 20/5/2013 của Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội. Ngày 28/12/2015,

chị T và anh C kết hôn với nhau và nay đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh H.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ADN huyết thống ngày 11/12/2017 của Trung tâm dịch vụ phân tích di truyền MY DNA tại Hà Nội đã kết luận: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1988 (mã số BM1207B) và cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 18/12/2011 (mã số BM1207C) có quan hệ huyết thống cha - con với xác suất quan hệ 99,9999%. Lời khai của anh C phù hợp với khai của chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Duy Đ, phù hợp với kết luận giám định của Trung tâm dịch vụ phân tích di truyền MY DNA tại Hà Nội. Với kết quả đã được giám định nên công nhận đó là sự thật khách quan, xác định anh Nguyễn Mạnh C là cha đẻ của cháu Nguyễn Thanh H do chị Hoàng Thị T sinh ra. Nay anh có nguyện vọng được xác định anh là cha đẻ của cháu Nguyễn Thanh H để anh làm thủ tục đăng ký khai sinh lại cho cháu H có cha đẻ mang tên anh trong giấy khai sinh; chị T và anh Đ cũng nhất trí với kết luận giám định, đồng ý với yêu cầu xác định con cho cha của anh C và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Tòa án xét thấy yêu cầu của anh C về việc xác định con cho cha là có căn cứ pháp lý cần được chấp nhận. Tòa án áp dụng khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xác định con cho cha của anh Nguyễn Mạnh C.

[5] Do xác định cháu Nguyễn Thanh H là con đẻ của anh Nguyễn Mạnh C nên các quyền và nghĩa vụ giữa anh Nguyễn Duy Đ và cháu Nguyễn Thanh H được chấm dứt theo yêu cầu của các đương sự.

[6] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Mạnh C phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Mạnh C, chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Duy Đ có quyền kháng cáo quyết định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận yêu cầu xác định con cho cha của anh Nguyễn Mạnh C.

2- Xác định cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 18/12/2011 do chị Hoàng Thị T sinh ra là con đẻ của anh Nguyễn Mạnh C.

3- Chấm dứt các quyền và nghĩa vụ giữa anh Nguyễn Duy Đ và cháu Nguyễn Thanh H.

4- Anh Nguyễn Mạnh C phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000058 ngày 30/7/2018 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (anh C đã nộp đủ lệ phí).

5- Anh Nguyễn Mạnh C, chị Hoàng Thị T có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Anh Nguyễn Duy Đ có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- UBND P. KG, Q. TX, TP H Nội;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Xuân Trường